

TRƯỜNG THPT QUẾ SƠN
TỔ VẬT LÝ

ĐÁP ÁN KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 VẬT LÝ LỚP 12 NĂM 2024- 2025

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (3 ĐIỂM- MỖI CÂU 0,25 ĐIỂM)				
CÂU	MÃ 201	MÃ 202	MÃ 203	MÃ 204
1	B	B	C	C
2	B	B	D	C
3	B	C	C	B
4	B	D	A	B
5	A	B	C	A
6	A	C	D	C
7	B	C	A	A
8	D	B	A	C
9	A	D	B	D
10	A	D	A	A
11	B	D	C	D
12	C	C	D	A

MÃ ĐỀ 201+203

PHẦN II. ĐÚNG SAI (2 ĐIỂM)

Câu 1	a) Đ	b)S	c) S	d) Đ
Câu 2	a) Đ	b)S	c) Đ	d) Đ

PHẦN III. TRẢ LỜI NGẮN (2 ĐIỂM)

Câu 1	0,7	Câu 3	14
Câu 2	0,3	Câu 4	493

PHẦN IV. TỰ LUẬN (3 ĐIỂM)

BÀI	LỜI GIẢI	ĐIỂM
BÀI 1:	1đ	
	$I = \frac{I_0}{\sqrt{2}} = 5\sqrt{2}A$ $\varphi_u - \varphi_i = \frac{\pi}{3} rad$	0,5đ 0,5đ
Bài 2	2đ	
a)	ĐLBT số khối $A=2+2=4$ ĐLBT điện tích $z=1+1=2$ X là ${}_2^4He$	0,25 đ 0,25 đ 0,5 đ
b)	$N = \frac{m}{A} . N_A = 4,52.10^{25}$ $\text{Số phản ứng} = \frac{N}{2} = 2,26.10^{25}$ Tổng năng lượng tỏa ra : $\frac{N}{2} . E_1 = 2,26.10^{25} . 3,25.1,6.10^{-13} = 1,17.10^{13} (J)$ Khối lượng nước đá tan: $m = \frac{Q}{\lambda} = 35,3.10^6 kg$	0,25 đ 0,25 đ 0,25đ

MÃ ĐỀ 202+204

PHẦN II. ĐÚNG SAI (2 ĐIỂM)

Câu 1	b) Đ	b)Đ	c) S	d) S
Câu 2	b) Đ	b)Đ	c) S	d) S

PHẦN III. TRẢ LỜI NGẮN (2 ĐIỂM)

Câu 1	14	Câu 3	0,2
Câu 2	1,7	Câu 4	7,1

PHẦN IV. TỰ LUẬN (3 ĐIỂM)

BÀI	LỜI GIẢI	ĐIỂM
BÀI 1:	1đ	
	$U = \frac{U_0}{\sqrt{2}} = 220V$ $\varphi_u - \varphi_i = -\frac{\pi}{3} rad$	0,5đ 0,5đ
Bài 2	2đ	
a)	ĐLBT số khối A=2+2=4 ĐLBT điện tích z=1+1=2 X là 4_2He	0,25 đ 0,25 đ 0,5 đ
b)	$N = \frac{m}{A} \cdot N_A = 3,01.10^{25}$ $\text{Số phản ứng} = \frac{N}{2} = 1,51.10^{25}$ Tổng năng lượng tỏa ra : $\frac{N}{2} \cdot E_1 = 1,51.10^{25} \cdot 3,25.1,6.10^{-13} = 7,852.10^{12} (J)$ Khối lượng nước đá tan: $m = \frac{Q}{\lambda} = 23,6.10^6 kg$	0,25 đ 0,25 đ 0,25 đ 0,25đ